

Cẩm Nam, ngày 28 tháng 02 năm 2025

THÔNG BÁO NIÊM YẾT CÔNG KHAI

(Theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT và Thông tư 90/2018/TT-BTC)

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 65/QĐ-MGCN ngày 28 tháng 02 năm 2025 về việc công bố công khai dự toán bổ sung ngân sách năm 2025.

Căn cứ Quyết định số 400/QĐ-MGCN ngày 27 tháng 02 năm 2025 về việc công bố công khai bổ sung dự toán ngân sách năm 2025.

Trường Mẫu giáo Cẩm Nam thông báo việc niêm yết công khai của nhà trường theo qui định tại Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT và Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ tài chính, cụ thể như sau:

Nội dung niêm yết:

- + Quyết định giao dự toán 2025
- Thời gian niêm yết: 28/02/2025
- Địa điểm niêm yết: Bảng thông báo, trang web của nhà trường.
- Thời gian kết thúc: 28/03/2025(1 tháng)
- Thời gian nhận ý kiến phản hồi: Trong suốt thời gian công khai

Trong quá trình niêm yết công khai, nếu có ý kiến xin phản hồi trực tiếp cho bộ phận thực hiện công khai. Nhận được ý kiến có địa chỉ rõ ràng, ban công khai sẽ thống nhất và giải đáp kịp thời.

* Nơi nhận

- CBGVNV
- LưuVT

Hiệu trưởng



Trương Thị Phong Lan

Cẩm Nam, ngày 28 tháng 02 năm 2025

BIÊN BẢN NIÊM YẾT CÔNG KHAI

Hôm nay vào lúc 14h30 ngày 28/02/2025. Tại trường Mẫu giáo Cẩm Nam
Thành phần ban công khai gồm có:

1. Bà Trương Thị Phong Lan - Hiệu trưởng.
2. Bà Trương Thị Thu Tài - P. Hiệu trưởng
2. Bà Phan Thị Hoàng Linh - CTCD
4. Bà Trương Thị Kim Lê - TTCM tổ lớn
5. Bà Trần Thị Kim Dung - TTCM tổ bé, nhỏ
6. Bà Lý Tú Châu - TTVP -Thư ký

+ Người chứng kiến: Bà: Nguyễn Thị Hoàng Linh - CTCD

Đã tiến hành kết thúc công khai các nội dung sau:

- + Quyết định giao bổ sung dự toán 2025
- Thời gian niêm yết: 28/02/2025
- Địa điểm niêm yết: Bảng thông báo, trang web của nhà trường.
- Thời gian kết thúc: 28/3/2025(1 tháng)
- Địa điểm niêm yết: Bảng thông báo, trang web của nhà trường.

Trong quá trình niêm yết công khai không có ý kiến thắc mắc, phản hồi gì từ CBGVNV nhà trường.

Khép biên bản vào lúc 10cùng ngày và đã được thông qua cho các thành phần cùng nghe và đều nhất trí.

Thư ký



Lý Tú Châu



Hiệu trưởng



Trương Thị Phong Lan

Người chứng kiến

CTCD



Phan Thị Hoàng Linh

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỘI AN
TRƯỜNG MẪU GIÁO CẨM NAM
Số: 65 /QĐ-MGCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hội An, ngày 28 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán bổ sung ngân sách năm 2025
của đơn vị Mẫu giáo Cẩm Nam

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẪU GIÁO CẨM NAM

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định thành lập trường Mẫu giáo Cẩm Nam số: 1833/QĐ-UBND. Cấp ngày: 16/11/2012;

Căn cứ Quyết định số 65/QĐ-MGCN ngày 28 tháng 02 năm 2025 về việc công bố công khai dự toán bổ sung ngân sách năm 2025.

Căn cứ Quyết định số 400/QĐ-MGCN ngày 27 tháng 02 năm 2025 về việc công bố công khai dự toán bổ sung ngân sách năm 2025.

Căn cứ vào kế hoạch, nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 của Phòng GD&ĐT Hội An và Trường Mẫu giáo Cẩm Nam.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán bổ sung ngân sách năm 2025 của trường Mẫu giáo Cẩm Nam (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và được công khai trong vòng 30 ngày

Điều 3. Các bộ phận liên quan căn cứ tổ chức thực hiện Quyết định này./.

***Nơi nhân:**

- Như trên;
- Lưu :HT, KT, VT

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ


Trương Thị Phong Lan

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Năm 2025

(Kèm theo Quyết định số ...65.../QĐ-MGCN ngày 18/02/2024 của MGCN...)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đơn vị tính : Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
2	Phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại	
1	Chi sự nghiệp	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
2	Phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	
1	Nguồn ngân sách trong nước	9,000,000
1	Chi quản lý hành chính	9,000,000
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	9,000,000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	9,000,000
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	

Số TT	Nội dung	Dự toán năm
1	2	3
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
II	Nguồn vốn viện trợ	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	